

Phú Thọ, ngày 14 tháng 6 năm 2019

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG BA
VỀ THÀNH TÍCH GIAI ĐOẠN 2014-2018**

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên: Đỗ Đăng Vụ.
- Ngày, tháng, năm sinh: 02/10/1960 Giới tính: Nam
- Quê quán: xã Đại Bái, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.
- Trú quán: Phường Dữu Lâu - Thành phố Việt Trì- tỉnh Phú Thọ.
- Đơn vị công tác: Viễn thông Phú Thọ
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Ủy viên BCH Đảng ủy Viễn thông Phú Thọ, Phó Giám đốc Viễn thông Phú Thọ, Ủy viên BTV Công đoàn Viễn thông Phú Thọ.
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Kỹ sư Điện tử viễn thông.
- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp.

II- THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao và đảm nhận

Là Phó Giám đốc Viễn thông Phú Thọ, được Giám đốc phân công giúp Giám đốc chỉ đạo lĩnh vực kỹ thuật, cụ thể: Việc điều hành, quản lý, vận hành, khai thác, bảo dưỡng an toàn, an ninh mạng lưới; Triển khai các dịch vụ mới, hệ thống thể lệ, quy trình khai thác dịch vụ trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin, internet; Tham gia thành viên của một số Hội đồng và Ban chỉ đạo; Tham gia cùng với Giám đốc chỉ đạo hoạt động của tất cả các phòng, tổ và đơn trực thuộc. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của phòng Kỹ thuật Đầu tư.

2. Thành tích đạt được của cá nhân

2.1. Sơ lược thành tích của Viễn thông Phú Thọ giai đoạn 2014-2018

2.1.1. Kết quả một số chỉ tiêu chủ yếu của Viễn thông Phú Thọ giai đoạn 2014-2018

Stt	Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	2014	2015	2016	2017	2018
1	Doanh thu (kiểm toán)	Tỷ đồng	350,154	390,308	332,183	552,699	524,494
2	CLTC (kiểm toán)	Tỷ đồng	10,741	25,702	18,530	51,962	45,416
3	Lao động bình quân	Người	395	338	227	221	217
4	Năng suất lao động	Tr.đ/ng/năm	886	1,155	1,463	2,501	2,417
5	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/tháng	10.77	12.72	15.80	18.30	20.4

Ghi chú:

Trong giai đoạn Tập đoàn áp dụng nhiều cơ chế kinh tế khác nhau, vì vậy lấy theo số liệu đã được kiểm toán.

Tháng 10/2015 chuyển giao Trung tâm Kinh doanh về Tổng Công ty Vinaphone.

2.1.2. Thành tích đạt được của tập thể

Năm	Danh hiệu thi đua, Hình thức khen thưởng	Quyết định công nhận; Cơ quan ban hành quyết định
2014	Cờ thi đua của Tập đoàn	QĐ 2275/QĐ-VNPT-TĐTT ngày 23/12/2014 của Tập đoàn BCVT Việt Nam.
2015	Cờ thi đua của Bộ TT&TT	QĐ 2376/QĐ-BTTTT ngày 18/12/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông
2016	Cờ thi đua của Bộ TT&TT	QĐ 2288/QĐ-BTTTT ngày 21/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
2017	Cờ thi đua của Tập đoàn	QĐ 1527/QĐ-VNPT-CL ngày 25/12/2017 của Tập đoàn BCVT Việt Nam.
2018	Cờ thi đua của Tập đoàn	QĐ 591/QĐ-VNPT-CLG ngày 13/5/2019 của Tập đoàn BCVT Việt Nam
Giai đoạn 2012-2016	Huân chương Lao động hạng Ba	QĐ 559/QĐ-CTN ngày 09/04/2018 của Chủ tịch nước

Tổ chức Đảng:

Liên tục 5 năm liền được công nhận Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Được Bằng khen Tỉnh ủy Phú Thọ giai đoạn 5 năm 2010-2015.

2.2. Các biện pháp, giải pháp trong việc thực hiện nhiệm vụ

2.2.1. Hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chính trị được giao

Trong giai đoạn 2014-2018, thị trường Viễn thông – Công nghệ thông tin tiếp tục có sự cạnh tranh gay gắt, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam có nhiều thay đổi về cách thức quản trị cho từng giai đoạn. Cá nhân tôi được giao phụ trách lĩnh vực Kỹ thuật – Đầu tư của đơn vị đã giúp Giám đốc trong chỉ đạo điều hành thực hiện các giải pháp chủ yếu sau đây:

a) Chú trọng đầu tư vào các dịch vụ có khả năng sinh lời cao, thu hồi vốn nhanh

Thực hiện nhiệm vụ được Giám đốc phân công, bản thân đã sớm tiếp thu được quan điểm chỉ đạo của Tập đoàn cho nên đã lãnh chỉ đạo đơn vị tập trung đầu tư vào các dự án, công trình có khả năng sinh lời cao, thu hồi vốn nhanh theo thứ tự ưu tiên là di động và băng rộng.

Đối với dịch vụ di động thì tiếp tục mở rộng vùng phủ sóng 3G, 4G để nâng cao tỷ trọng dịch vụ data. Hiện nay trên tỉnh Phú Thọ mạng 3G, 4G của Vinaphone đã được phủ sóng 100% các địa bàn trọng điểm, khu vực đông dân cư.

Đối với dịch vụ băng rộng thì có cơ chế khuyến khích khách hàng sử dụng nhiều dịch vụ trên cùng đường dây để nâng cao hiệu quả đầu tư. Các gói cước tích hợp đã được ban hành như là: FTTH + Mytv; FTTH + Di động Vinaphone + Mytv,.. để nâng doanh thu bình quân trên khách hàng.

Kiên quyết cắt giảm, loại bỏ các dự án đầu tư, sửa chữa kém hiệu quả, không cần thiết, đặc biệt là mạng cáp đồng, đây là yếu tố quan trọng để đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh (chênh lệch thu chi) của đơn vị trong những năm qua.

Sớm hoàn thành cơ bản việc chuyển đổi thuê bao cáp đồng sang thuê bao cáp quang để có thể tích hợp nhiều dịch vụ, tính đến thời điểm hiện tại, số thuê bao cáp quang đã đạt gần 100% tổng số thuê bao băng rộng của đơn vị. Hiện nay thị phần mạng băng rộng cố định của VNPT trên địa bàn đạt hơn 60%.

b) Công tác khai thác và đảm bảo chất lượng mạng VT-CNTT

Cá nhân tôi đã trực tiếp chỉ đạo Phòng Kỹ thuật Đầu tư và Trung tâm Điều hành thông tin trong việc đảm bảo chất lượng mạng lưới chung của toàn tỉnh với các công việc cụ thể:

Mạng di động tiếp tục được tối ưu lại hệ thống nguồn điện accu, máy nổ để giảm thiểu thời gian mất liên lạc. Chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc thực hiện quy trình chạy máy phát điện ngay khi mất điện lưới để nâng cao tuổi thọ accu.

Chất lượng truyền dẫn và băng thông mạng băng rộng thường xuyên được giám sát chặt chẽ; việc cân tải lưu lượng, mở thêm băng thông và xử lý suy hao cáp quang được ưu tiên thực hiện ngay khi có cảnh báo.

Tích cực tìm các giải pháp và đề xuất nhiều phương án tối ưu các tuyến truyền dẫn, tạo thêm và khép các ring (MANE, SWITCH/IPDSLAM), điều chuyển, lắp đặt tối ưu các thiết bị truyền dẫn, băng rộng, nguồn... góp phần rất lớn để đảm bảo chất lượng dịch vụ.

Công tác xử lý mất liên lạc thuê bao và phát triển thuê bao mới được chú trọng. Tỷ lệ xử lý thuê bao mất liên lạc xử lý quá giờ và lắp mới quá thời gian quy định đã giảm rõ rệt. Nhờ đó mà đến năm 2018: Tỷ lệ MLL bình quân BTS/tháng = 11.6 phút, xếp thứ 16/28 tỉnh miền bắc; Tỷ lệ MLL bình quân NodeB/tháng = 10.5 phút, xếp thứ 14/28 tỉnh miền bắc; Tính bình quân trong năm 2018 độ khả dụng mạng di động luôn đạt trên 99,97% (vượt 0,05% so với chỉ tiêu Tập đoàn giao); Chất lượng truyền dẫn và băng thông mạng băng rộng luôn đảm bảo, suy hao truyền dẫn trong ngưỡng cho phép, lưu lượng các hướng uplink và các ring luôn được duy trì ở mức $\leq 70\%$.

c) Đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chính quyền địa phương và khách hàng

Là Phó Giám đốc phụ trách kỹ thuật, cá nhân tôi đã chỉ đạo các phòng ban và đơn vị trực thuộc trong việc đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chính quyền địa phương và khách hàng với các thành tích nổi bật như sau:

Viễn thông Phú Thọ là đơn vị duy nhất phục vụ các buổi truyền hình trực tiếp tại địa phương. Các sự kiện lớn của Đất nước và của tỉnh Phú Thọ như Giỗ Tổ Đền Hùng; Đại Hội Đảng bộ; Các kỳ họp HĐND; vv... đều được VNPT Phú Thọ và Đài Truyền hình truyền tải đến người dân một cách nhanh chóng và chính xác nhất.

Các Hội nghị trực tuyến từ Trung ương đến tỉnh, từ tỉnh đến các huyện/sở/ngành đã được Viễn thông Phú Thọ cung cấp và phục vụ một cách chuyên nghiệp.

Các nhiệm vụ chính trị liên quan đến an ninh quốc phòng, phòng chống khủng bố đã được VNPT diễn tập và thực hiện một cách nghiêm túc theo sự chỉ đạo của tỉnh.

Công tác phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai được Viễn thông Phú Thọ đặc biệt coi trọng nhờ đã được ngầm hóa hệ thống truyền dẫn từ tỉnh đến huyện.

Mạng Truyền số liệu chuyên dùng đã được đầu tư triển khai đến cấp xã để đảm bảo an toàn an ninh thông tin từ tỉnh tới huyện tới xã, và đây là điều kiện cần để tỉnh Phú Thọ xây dựng chính quyền điện tử có thể liên thông 4 cấp.

2.2.2. Giữ vững phẩm chất đạo đức

Với trách nhiệm được giao, bản thân tôi luôn có ý thức tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu vươn lên; không vi phạm những điều cấm đảng viên làm; không lợi dụng chức vụ, công việc để vụ lợi cá nhân.

Luôn sống thật thà, giản dị, thẳng thắn, đoàn kết gương mẫu trong cơ quan và phố phường, luôn gương mẫu, quan tâm và nghiêm khắc dạy dỗ con cái. Bản thân cũng luôn gương mẫu và quan tâm giúp đỡ, chi bảo tận tình đối với CBCNV đơn vị.

2.2.3. Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước

+ Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước: Bản thân luôn tin tưởng vào sự Lãnh đạo của Đảng, tích cực học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Trong cuộc sống và công tác luôn cương quyết phòng chống tệ nạn xã hội trong cơ quan, trong gia đình và tại khu dân cư, bản thân và gia đình tham gia tích cực các hoạt động của dân phố nơi cư trú. Trong công tác luôn quan tâm phối hợp chỉ đạo các hoạt động đoàn thể khác, tích cực gương mẫu tham gia các phong trào thi đua do chuyên môn, công đoàn phát động.

+ Vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể: Bản thân tôi luôn tích cực trong việc xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, phát huy truyền thống của Đảng bộ trong nhiều năm qua. Cùng với các đồng chí trong BCH Đảng bộ Viễn thông Phú Thọ tôi thường xuyên quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt của các chi đảng bộ trực thuộc, củng cố một số chi bộ cho phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn để nâng cao chất lượng sinh hoạt góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo của các tổ chức cơ sở đảng.

2.2.4. Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nghiên cứu khoa học

Để phục vụ tốt cho công tác quản lý mạng lưới, đầu tư xây dựng cơ bản tại đơn vị, bản thân đã tích cực tìm hiểu cập nhật các văn bản pháp luật, thường xuyên nghiên cứu sách báo tài liệu chuyên ngành, các kiến thức quản lý mạng lưới, quản lý kinh tế và đầu tư, khi có điều kiện đã tích cực tham gia các khóa đào tạo mà Tập đoàn tổ chức.

Trong giai đoạn 2014-2018, bên cạnh việc lãnh chỉ đạo cán bộ công nhân viên tích cực tìm tòi nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, thì bản thân đã trực tiếp chủ trì và tham gia nhiều sáng kiến, trong đó tiêu biểu là:

Năm 2014: Sáng kiến “Sắp xếp tối ưu máy phát điện, đảm bảo an toàn mạng lưới và tiết kiệm nhiên liệu”. Được đánh giá loại 1 cấp cơ sở tại quyết định số 488/QĐ-VTPT-ĐT-QLM&DV, ngày 16/12/2014 của Viễn thông Phú Thọ.

Năm 2015: Chủ trì và tham gia 4 sáng kiến, trong đó tiêu biểu là:

Sáng kiến “Sử dụng bàn đồ số trong qui hoạch mạng cáp quang GPON trên địa bàn tỉnh Phú Thọ”. Được đánh giá loại 1 cấp cơ sở tại quyết định số 669/QĐ-VTPT-KTĐT, ngày 17/12/2015 của Viễn thông Phú Thọ.

Năm 2016: Chủ trì và tham gia 3 sáng kiến, trong đó tiêu biểu là:

Sáng kiến “Tối ưu CSHT tiết kiệm điện, nhiên liệu tại các trạm viễn thông”. Được đánh giá loại 1 cấp cơ sở tại quyết định số 612/QĐ-VTPT-KTĐT, ngày 16/12/2016 của Viễn thông Phú Thọ.

Năm 2017: Chủ trì và tham gia 3 sáng kiến, trong đó tiêu biểu là:

Sáng kiến “Xây dựng cột anten trạm BTS/Node B tại các vị trí có diện tích nhỏ hẹp”. Được đánh giá loại 1 cấp cơ sở tại quyết định số 729/QĐ-VTPT-KTĐT, ngày 25/12/2017 của Viễn thông Phú Thọ

Năm 2018: Chủ trì và tham gia 6 sáng kiến, trong đó tiêu biểu là:

Sáng kiến 1: “Tích hợp hệ thống hóa đơn điện tử lên phần mềm Quản lý KCB VNPT-HIS”. Được đánh giá loại 2 cấp cơ sở quyết định số 586/QĐ-VTPT-KTĐT, ngày 26/12/2018 của Viễn thông Phú Thọ. Được đánh giá **loại 3 cấp Tập đoàn** tại Quyết định số 392/QĐ-VNPT-CLG ngày 05/4/2019 của Tập đoàn BCVT Việt Nam về việc công nhận các giải pháp, tập thể đạt giải trong cuộc thi “Sáng tạo VNPT năm 2018” cấp Tập đoàn.

Sáng kiến 2: “Giải pháp thu nợ bằng thẻ khách hàng cho Công ty cổ phần Cấp nước Phú Thọ”. Được đánh giá loại 2 cấp cơ sở quyết định số 586/QĐ-VTPT-KTĐT, ngày 26/12/2018 của Viễn thông Phú Thọ. Được đánh giá **loại 3 cấp Tập đoàn** tại Quyết định số 741/QĐ-VNPT-CLG ngày 10/6/2019 của Tập đoàn BCVT Việt Nam về việc công nhận sáng kiến cấp Tập đoàn năm 2018 (đợt 2).

III- CÁC DANH HIỆN THI ĐUA HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định, cơ quan ban hành quyết định
2014	Chiến sỹ thi đua cơ sở	QĐ số 123/QĐ-VTPT-TĐ ngày 31/12/2014 của Viễn thông Phú Thọ.
2015	Chiến sỹ thi đua cơ sở	QĐ số 163/QĐ-VTPT-TĐ ngày 20/11/2015 của Viễn thông Phú Thọ.
2016	Chiến sỹ thi đua cơ sở	QĐ số 651/QĐ-VTPT-NSTH ngày 26/12/2016 của Viễn thông Phú Thọ.
2017	Chiến sỹ thi đua cơ sở	QĐ số 427/QĐ-VTPT-NSTH ngày 31/12/2017 của Viễn thông Phú Thọ.
2018	Chiến sỹ thi đua cơ sở	QĐ số 87/QĐ-VTPT-NSTH ngày 22/01/2019 của Viễn thông Phú Thọ
Giai đoạn 2014-2016	Chiến sỹ thi đua Bộ TTTT	QĐ 1193/QĐ-BTTTT ngày 19/7/2017 của Bộ Thông tin – Truyền thông

2. Hình thức khen thưởng

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định, cơ quan ban hành quyết định
Giai đoạn 2009-2013	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	QĐ số 2216/QĐ-TTg ngày 09/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ
2013	Bằng khen Bộ TTTT giai đoạn 2012-2013	QĐ 538/QĐ-BTTTT ngày 06/5/2014 của Bộ Thông tin – Truyền thông.
2014	Bằng khen Tập đoàn	QĐ 449/QĐ-VNPT-TĐTT ngày 15/4/2015 của

		Tập đoàn.
2015	Bằng khen Bộ TTTT giai đoạn 2014-2015	QĐ 878/QĐ-BTTTT ngày 25/5/2016 của Bộ Thông tin – Truyền thông.
2016	Bằng khen Tập đoàn	QĐ 347/QĐ-VNPT-CLG ngày 10/4/2017 của Tập đoàn.
2017	Bằng Khen Bộ TTTT giai đoạn 2016-2017	QĐ 1205/QĐ-BTTTT ngày 20/7/2018 của Bộ Thông tin – Truyền thông.
2018	Bằng khen của Tập đoàn	QĐ 804/QĐ-VNPT-CLG ngày 13/6/2019 của Tập đoàn

- Chất lượng đảng viên được công nhận: Liên tục 5 năm liền được công nhận là Đảng viên hoàn thành suất xác nhiệm vụ.

Trân trọng báo cáo.

**XÁC NHẬN
CỦA VIỆN THÔNG PHÚ THỌ**

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đỗ Nam Hải

Đỗ Đăng Vượng

**XÁC NHẬN CỦA
ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN**

**XÁC NHẬN CỦA
TẬP ĐOÀN BCVT VIỆT NAM**